TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2024/HS-ST
Ngày 17-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Phan Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2024/QĐXX-HS ngày 31/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở hiện tại: Số H khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Quang T1, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Võ Thị T2, sinh năm 1963; bị cáo có 02 em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994, bị cáo có vợ tên Ngô Thị T3, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/4/2023, Ủy ban nhân dân thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1510/QĐ-XPHC về hành vi "Dùng nhà, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình để chứa chấp việc đánh bạc";

Bị bắt tạm giữ, tạm giữ từ ngày 14/02/2024 đến nay; bị cáo có mặt.

2. Phạm Văn N, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Đình H, sinh năm 1966 và bà Đào Thị H1, sinh năm 1971; bị cáo có 03 em, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2019; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T4, sinh năm 1993 và chưa có con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/4/2023, Ủy ban nhân dân thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1513/QĐ-XPHC về hành vi "Đánh bạc";

Bị bắt tạm giữ, tạm giữ từ ngày 14/02/2024 đến nay; bị cáo có mặt.

3. Bùi Văn T5, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm S, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Số C, đường N, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn H2, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị T6, sinh năm 1962; bị cáo có 05 anh, chị, em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1999; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị T7, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/4/2023, Ủy ban nhân dân thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1516/QĐ-XPHC về hành vi "Đánh bạc";

Bị bắt tạm giữ, tạm giữ từ ngày 14/02/2024 đến nay; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1983; thường trú: Xóm L, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; có mặt;

2. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1984; thường trú: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; có mặt;

3. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1986; thường trú: Xóm C, xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm T, Phạm Văn N, Bùi Văn T5 cùng Hoàng Văn V, Nguyễn Hồng P, Lê Văn Đ là bạn bè quen biết, cùng sinh sống trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Sáng ngày 14/02/2024, bị cáo T rủ bị cáo N, T5 và các đối tượng là V, P, Đ đến nhà bị cáo T tại địa chỉ: Số H, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để ăn uống. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, các bị cáo T, N, T5 và các đối tượng V, P, Đ rủ nhau đánh bạc dưới hình thức bài cào dùa 3 lá thắng, thua bằng tiền. Cùng lúc, bị cáo T đi đến bàn trước nhà, lấy 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn không biết của ai, đem vào để sử dụng đánh bạc. Hình thức chơi là: Mỗi ván bài, mỗi người đặt cược vào giữa chiếu bạc, số tiền 10.000 đồng sau đó chia cho mỗi tụ 03 lá rồi tất cả xem bài, người nào được cao điểm nhất thì thắng và ăn hết tiền, sau đó chia ván bài tiếp theo. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang đánh bạc thì bị Công an phường A, thành phố D bắt quả tang; Công an phường lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm: Số tiền 1.130.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

Quá trình kiểm tra, xác định số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc, cụ thể:

1. Bị cáo Phạm T sử dụng số tiền 500.000 để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo thua số tiền 30.000 đồng, bị thu giữ số tiền 470.000 đồng;

2. Bị cáo Phạm Văn N sử dụng số tiền 130.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, N

thắng số tiền 120.000 đồng, bị thu giữ số tiền 250.000 đồng;

3. Bị cáo Bùi Văn T5 sử dụng số tiền 120.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T5 thua số tiền 20.000 đồng, bị thu giữ số tiền 100.000 đồng;

4. Đối tượng Nguyễn Hồng P sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, P thua hết số tiền 150.000 đồng;

5. Đối tượng Hoàng Văn V sử dụng số tiền 80.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, V thắng số tiền 120.000 đồng, bị thu giữ số tiền 200.000 đồng;

6. Đối tượng Lê Văn Đ sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Đ thua số tiền 40.000 đồng, bị thu giữ số tiền 110.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Phạm T cùng đồng phạm sử dụng để đánh bạc là 1.130.000 đồng.

Tại cáo trạng số 175/CT – VKS – DA ngày 06 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N và Bùi Văn T5 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N và Bùi Văn T5 mỗi bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Đối với Hoàng Văn V, Nguyễn Hồng P và Lê Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc là 1.130.000 đồng, qua tra cứu các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc", tội "Tổ chức đánh bạc", tội "Gá bạc" nên Công an thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên về hành vi "Đánh bạc trái phép", phạt số tiền 1.500.000 đồng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng);

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.130.000 đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 14/02/2024, tại địa chỉ số H, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N, Bùi Văn T5 và các đối tượng Hoàng Văn V, Nguyễn Hồng P và Lê Văn Đ cùng chơi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài cào dùa thắng, thua bằng tiền; số tiền các bị cáo và các đối tượng nêu trên sử dụng để đánh bạc là 1.130.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì

bị bắt quả tang. Bản thân bị cáo Phạm T có tiền sự về hành vi "Dùng nhà ở, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình để chứa chấp việc đánh bạc"; các bị cáo Phạm Văn N và Bùi Văn T5 có tiền sự về hành vi "Đánh bạc trái phép". Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 175/CT – VKS – DA ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi, giải trí không hợp pháp nên đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[5] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo Phạm Văn N có ông ngoại tên Đào Văn C là người có công với cách mạng (được Nhà nước khen tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì), bị cáo Phạm T có bà nội tên Nguyễn Thị N1 (được Nhà nước tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng), các bác tên Phạm Hải Đ1, Phạm Quang Đ2 (là Liệt S) đều là người có công với cách mạng, bị cáo Bùi Quang T8 có ông ngoại tên Hoàng Đình T9 là người có công với cách mạng (được Nhà nước khen tặng Huân chương kháng chiến hạng ba), đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[8] Về nhân thân: Bị cáo T có tiền sự về hành vi "Dùng nhà ở, chỗ ở, phương tiện, địa điểm khác của mình để chứa chấp việc đánh bạc"; các bị cáo Phạm Văn N và Bùi Văn T5 có tiền sự về hành vi "Đánh bạc trái phép" nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn; tuy nhiên để giáo dục, răn đe bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, xét thấy thời gian bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng không ảnh hưởng đến phòng chống tội phạm tại địa phương.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.130.000 đồng, liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với các đối tượng Hoàng Văn V, Nguyễn Hồng P và Lê Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền (chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội "Đánh bạc"), Công an thành phố D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là có căn cứ.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về tội danh các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, về xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc nên hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N và Bùi Văn T5 phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm T 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2024 đến ngày 17/6/2024 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt);

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2024 đến ngày 17/6/2024 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt);

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T5 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2024 đến ngày 17/6/2024 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt);

1.2. Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N, Bùi Văn T5 ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo T, N, T5 không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.130.000 (Một triệu một trăm ba mươi nghìn) đồng theo Lệnh thanh toán lập ngày 07/5/2024 của Ngân hàng N2 Chi nhánh thành phố D.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Phạm T, Phạm Văn N và Bùi Văn T5, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Thị Thu Vân